UBND TỈNH BẮC NINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60 /TB-SYT	*Bắc Ninh, ngày 11 tháng 02 năm 2026*

THÔNG BÁO
Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **16** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa CLC Tuệ Tâm trực thuộc Công ty cổ phần Y dược Tuệ Tâm- Phòng khám ĐK CLC Tuệ Tâm *(Địa chỉ: Thôn Yên Vinh, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 016/PKĐKCLCTT ngày 09/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 29; Giảm 01 người.***

2. Phòng khám đa khoa Tuyên Dương 108 thuộc Công ty Cổ phần Y dược Tuyên Dương 108 *(Địa chỉ: Thôn Ngọc Sơn, xã Kép, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PKĐKTD108 ngày 10/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 14; Bổ sung 01 người.***

3. Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Hữu Nghị Bắc Ninh *(Địa chỉ: Số 175 phố Vũ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PKĐKTM ngày 05/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 29; Bổ sung 04 người; Giảm 02 người.***

4. Phòng khám đa khoa Quốc tế Việt Sing thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Quốc tế Việt Sing *(Địa chỉ: Số 169, đường Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 32/PKĐKVS ngày 07/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 31; Giảm 03 người.***

5. Phòng khám Đa khoa An Hà - Công ty TNHH Bệnh viện Trí Dũng *(Địa chỉ: Thôn Mia, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề ngày 08/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 27; Bổ sung 01 người.***

6. Phòng khám đa khoa CLC Tân Mỹ thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa chất lượng cao Tân Mỹ *(Địa chỉ: Lô 22, đường Thân Nhân Trung, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 13/PKĐKTM ngày 09/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 28 người.***

7. Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang thuộc Công ty cổ phần Y dược Tân Trường Sinh *(Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Mỹ 2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 103/BVĐKHNBG ngày 10/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 155; Giảm 05 người.***

8. Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2 *(Địa chỉ: Thanh Phương, Phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 67/BVPBNS2-KHTH ngày 10/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 62 người.***

9. Bệnh viện Đa khoa Gia Bình *(Địa chỉ: Số 2, đường Gia Định, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 75/BVĐKGB ngày 06/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 120 người.***

10. Bệnh viện đa khoa Lạng Giang *(Địa chỉ: Thôn Nguyễn, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 07/TTYLG ngày 06/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 126 người; Bổ sung 01 người.***

11. Bệnh viện đa khoa Tiên Du *(Địa chỉ: Thôn Hoài Trung, xã Liên Bão, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 143/BVĐK-KHNV ngày 09/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 147; Bổ sung 03 người.***

12. Bệnh viện Đa khoa Việt Yên *(Địa chỉ: Tổ dân phố Đồn Lương, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 14/DS-BV ngày 10/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 167 người.***

13. Bệnh viện Đa khoa Yên Thế *(Địa chỉ: Số 20 Cả Trọng, xã Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 139/BVĐK-KHNV ngày 04/02/2026***; Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 137; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.***

14. Bệnh viện Đa khoa Yên Phong *(Địa chỉ: Đường Huỳnh Thúc Kháng, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 97/BVĐK-TCHC ngày 10/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 166 người.***

15. Trạm Y tế Bồng Lai *(Địa chỉ: TDP Từ Phong, phường Bồng Lai, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề ngày 09/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm: 17 người.***

16. Phòng khám chuyên khoa Phụ sản bác sĩ Thủy thuộc hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thủy *(Địa chỉ: Số 55, lô 10, phân lô A, Khu chợ mới Song Khê 2, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/PKPS ngày 05/02/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 03 người: điều chỉnh thông tin người hành nghề: 01 người.***

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 16 cơ sở KBCB có tên trên;
- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH BẮC NINH

Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ BẮC NINH
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỮU NGHỊ BẮC NINH
Số: 04/BC-HNBN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
***

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 02 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh - Công ty TNHH Bệnh viện Hữu Nghị Bắc Ninh**
2. Đăng ký kinh doanh: Số 2301309490 ngày 09/10/2025, cấp thay đổi lần thứ II, nơi cấp Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh - Phòng đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp
3. Thông tin giấy phép hoạt động: 939/BN-GPHĐ, Cấp ngày 25/11/2025, nơi cấp Sở y tế tỉnh Bắc Ninh

Địa chỉ hoạt động: Số 175 phố Vũ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
Thời gian hoạt động: Từ 06h30-20h30 các ngày từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần.

4. Thông tin người đại diện pháp luật: Thạc sĩ. BSCKI Nguyễn Thế Hùng; số căn cước công dân: 024083002232; CCHN: 000724/BG-CCHN, ngày cấp: 24/04/2013, Nơi cấp: Sở y tế Bắc Ninh; Số điện thoại: 0982.209.968
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Thạc sĩ. BSCKI Nguyễn Thế Hùng; số căn cước công dân: 024083002232; CCHN: 000724/BG-CCHN, ngày cấp: 24/04/2013, Nơi cấp: Sở y tế Bắc Ninh; Số điện thoại: 0982.209.968.
6. Thông tin người lập biểu: Nguyễn Thị Thùy Linh; Chức danh: Phòng Tổ chức hành chính; Điện thoại: 0974.524.976.
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: 8 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Phụ sản, Nhi, Răng - Hàm - Mặt, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 29 Số người hành nghề bổ sung: 04; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 00 ; Thôi hành nghề: 02

STT	*Họ và tên (2)*	*Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)*	*Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)*	*Phạm vi hành nghề (5)*	*Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)*	*Vị trí chuyên môn (7)*	*Chức danh quản lý (8)*	*Khoa/bộ phận chuyên môn (9)*	*Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)*	*Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)*	*Ghi chú (12)*
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Thế Hùng	Bác sĩ đa khoa (2008), BS CKI (2015); Thạc sĩ QLBV (2025), CC Siêu âm Doppler tim: (2022); CC Điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 000724/BG-CCHN ngày cấp 24/04/2013	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Thạc sĩ. Bác sĩ CKI KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh;	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng khám/ Trưởng phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 01/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
2	Kiều Văn Phóng	Bác sĩ CKI (2015); CC Siêu âm tổng quát (2014); CC Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên (2016); Chứng chỉ Kỹ thuật nội soi đại tràng (2022);	004688/HNO-CCHN ngày cấp 14/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu; Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm tổng quát	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Phụ trách phòng khám Nội	Nội	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 16/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
3	Trần Thị Liên Anh	Bác sĩ y khoa (2020); CCĐT Quản lý và điều trị bệnh Tăng huyết áp (2024); CCĐT Quản lý và điều trị Đái tháo đường (2024)	007316/TNG-CCHN; Ngày cấp: 11/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 04/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
4	Ninh Thị Thúy Anh	Bác sĩ đa khoa (2008), thạc sĩ y học cổ truyền (2020) Chứng chỉ Ứng dụng Laser trong chuyên ngành da liễu (2019)	009305/BG-CCHN; Ngày cấp 18/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30-20h30 thứ bảy và Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 09/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
5	Nguyễn Văn Tham	Bác sĩ đa khoa Ngoại Sản (1988); CKI y tế công cộng (2001)	0001890/BN-CCHN ngày cấp: 16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tổng hợp	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Phụ trách phòng khám Ngoại	Ngoại khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 05/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
6	Ngô Thị Hải Yến	Bác sĩ đa khoa (2022); Chứng chỉ bác sĩ thực hành sản phụ khoa 18 tháng (2024)	000071/BN-GPHN; Ngày cấp: 25/04/2024	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản	Không	Sản khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 08/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
7	Trần Minh Hiếu	Bác sĩ Sản phụ khoa (2023); Bác sỹ nội trú bệnh viện (2024)	001158/BYT-GPHN; ngày cấp 11/12/2024	Chuyên khoa sản phụ khoa	Từ 06h30-17h00 thứ bảy và Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản	Không	Sản khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 26/2025/HĐLĐ-HNBN)	7h00-17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần BV phụ sản trung ương. Từ 18h00 đến 22h00 hằng ngày Bệnh viện Thu Cúc	
8	Nguyễn Thị Tình	Bác sĩ y khoa (2023)	000304/BN-GPHN; Ngày cấp: 10/03/2025	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản	Phụ trách phòng khám Sản phụ khoa	Sản khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 11/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
9	Lê Việt Mỹ	Bác sĩ Y khoa (2020); Bác sĩ nội trú (2024) BSCKI (2024) Thạc sĩ Nhi Khoa (2024); Chứng chỉ Kỹ thuật Nội soi Tai mũi họng (2024)	000077/BG-GPHN; Ngày cấp 29/03/2024	Chuyên khoa Nhi	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Phụ trách phòng khám Nhi khoa	Nhi khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 07/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
10	Trịnh Quốc Tuấn	Bác sĩ đa khoa (2003); BSCKI Nhi khoa (2012)	009961/HNO-CCHN; Ngày cấp: 06/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	Nhi khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 25/2025/HĐLĐ-HNBN)	Từ 9h00 đến 19h30 thứ bảy, chủ nhật hàng tuần tại PK Chuyên khoa Nhi	
11	Trần Ngọc Luân	Bác sĩ Y học cổ truyền (2024);	000682/BN-GPHN; Ngày cấp 16/09/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Phụ trách Phòng khám Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 17/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
12	Trần Thị Thu Thủy	Bác sĩ Y học cổ truyền (2018);	001567/HNO-GPHN; Ngày cấp 25/07/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 19/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
13	Trần Văn Quyết	Y sĩ YHCT (2007)	002375/HNO-GPHN; Ngày cấp 26/09/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 21/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
14	Vi Văn Hoàng	Y sĩ YHCT (2019)	008755/BG-CCHN; Ngày cấp: 30/12/2022	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT - Phòng Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 34/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
15	Trương Lý Thanh	Bác sĩ Răng- Hàm -Mặt (2021)	007543/TNG-CCHN; Ngày cấp: 28/04/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Phụ trách phòng khám Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	Ngày 01/11/2025 (HĐLĐ số 27/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
16	Phạm Thị Thanh Vân	Bác sĩ Y đa khoa (2011); CNĐT Bác sĩ định hướng Răng hàm mặt (2013)	0002762/BN-CCHN	Bác sĩ đa khoa - Định hướng Răng hàm mặt	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	Răng hàm mặt	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 06/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
17	Ngô Phú Miền	Cử nhân xét nghiệm Y học (2013)	04582/BN-CCHN; Ngày cấp: 10/11/2017	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Cử nhân xét nghiệm y học	Phụ trách phòng Xét Nghiệm	Xét Nghiệm	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 10/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
18	Chu Úy Thương	Cử nhân xét nghiệm Y học (2024)	000574/BN-GPHN; Ngày cấp: 23/07/2025	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến chủ nhật hàng tuần	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	Xét Nghiệm	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 18/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
19	Nguyễn Trọng Thùy	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học (2022)	000575/BN-GPHN; Cấp ngày 23/07/2025	Hình ảnh y học	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Hình ảnh y học	Không	X.Quang	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 15/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
20	Đỗ Đức Chuyên	Điều dưỡng (2018)	007787/BG-CCHN; Ngày cấp: 06/10/2020	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 22/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
21	Nguyễn Thị Huyền	Điều dưỡng (2011); Chứng chỉ: Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện (2022)	020521/HNO-CCHN; Ngày cấp: 05/12/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 23/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
22	Vũ Thị Bích Nhàn	Điều dưỡng viên (2021) Chứng chỉ kiểm soát nhiễm khuẩn (2025)	000110/BG-GPHN Ngày cấp: 17/04/2024	Cử nhân điều dưỡng	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Phụ trách điều dưỡng	Nhi	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 24/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
23	Nguyễn Mạnh Tâm	Cử nhân điều dưỡng (2018)	006636/BN-CCHN Ngày cấp 08/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 36/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
24	Dương Thị Hải	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học (2023), Chứng chỉ an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm " An toàn sinh học cấp II"	000915/BN-GPHN Ngày cấp 25/11/2025	Kỹ Thuật Y	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	Xét Nghiệm	Ngày 02/12/2025 (HĐLĐ số 38/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
25	Nguyễn Hoàng Thái	Bác sĩ Y học cổ truyền (2022),	000795/BN-GPHN Ngày cấp 28/10/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 02/12/2025 (HĐLĐ số 42/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
26	Trần Anh Sáng	Thạc Sĩ Y Học (2017), Chứng nhận đào tạo liên tục Nội soi ống mềm tiêu hóa trên (2012), Chứng nhận đào tạo liên tục Nội soi đại tràng (2013), Chứng chỉ Kỹ thuật nội soi can thiệp đường tiêu hóa (2018)	002979/TNG-CCHN Ngày cấp 21/10/2020	Khám bệnh ,chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội khoa	Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 47/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	Bổ sung người hành nghề

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
27	Âu Dương Thơ	Bác sĩ y khoa (2007), BSCKI Nội Khoa (2012), GCN Giám đốc nhân Sự, GCN Chuyên ngành HSCC (2006), GCN Khoa Cấp cứu - chống độc Bệnh viện Bạch Mai (2007), GCN Siêu âm Dopper tim mạch (2009)	000369/BN-CCHN Ngày cấp 28/09/2012	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nội	Không	Nội khoa	Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 49/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	Bổ sung người hành nghề
28	Nguyễn Đình Quân	Y sỹ đa khoa (1999), chứng chỉ Răng hàm mặt (2019),	460027/CCHN-BQP Ngày cấp 06/07/2018	Khám chữa bệnh Đa khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ đa khoa	Không	Răng hàm mặt	Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 50/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	Bổ sung người hành nghề
29	Phạm Thị Lý	Y sỹ đa khoa (2011),	000287/BN-GPHN Ngày cấp 18/02/2025	Đa khoa	Từ 17h00-20h30 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần, Từ 6h30-20h30 chủ nhật hàng tuần	Y sỹ đa khoa	Không	Sản khoa	Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 51/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	Bổ sung người hành nghề
B. SỔ THÔI VIỆC											
1	Hoàng Thị Hường	Cao đẳng điều dưỡng	008305/BG-CCHN Ngày cấp: 25/12/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản khoa	Thanh lý hợp đồng lao động từ ngày 05/02/2026	Không	Giảm hành nghề
2	Tạ Văn Thường	Y sỹ đa khoa	0009870/BG-GPHN Ngày cấp: 25/12/2021	Y sĩ đa khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ đa khoa	Không	Y học cổ truyền	Thanh lý hợp đồng lao động từ ngày 05/02/2026	Không	Giảm hành nghề

Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; Cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- *Sở y tế Bắc Ninh*
- *Lưu: VT*

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu- nếu có)
GIÁM ĐỐC PHÒNG KHÁM

CÔNG TY T.N.H.H BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ BẮC NINH

NGUYỄN THẾ HÙNG

Scanned with CamScanner